

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 03/8/2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa
chị H và anh B

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Minh;

Ông Trần Đình Phấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phương -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 51/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/5/2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/7/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 1, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định; hiện ở: B, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

- Bị đơn: Anh Bùi Đức B, sinh năm 1992 địa chỉ: Tổ 1, thị trấn X, huyện Xu, tỉnh Nam Định. vắng mặt; anh Bằng có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai quá trình giải quyết nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Bùi Đức B tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 19/6/2016. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu

thuần, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự chia sẻ trong cuộc sống. Anh B không quan tâm chăm lo cho gia đình, chán nản cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Từ tháng 7 năm 2021 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, hạnh phúc đã tan vỡ nên nguyện vọng của chị là được xin ly hôn anh Bùi Đức B

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Bùi Hà V, sinh ngày 04/2/2017. Khi ly hôn chị nhận nuôi con và không yêu cầu anh Bằng phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh Bùi Đức B trình bày: Chị H trình bày về quan hệ hôn nhân mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Sau khi lấy nhau vợ chồng chung sống không hạnh phúc hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự chia sẻ trong cuộc sống, chị H không tôn anh. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra gia đình đã động khuyến giải nhằm hàn gắn hạnh phúc vợ chồng xong không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Anh xác định vợ chồng không còn tình cảm hạnh phúc đã tan vỡ, chị Hoàng Thị H làm đơn xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Bùi Hà V, sinh ngày 04/02/2017; hiện con đang ở với chị H. Khi ly hôn anh nhất trí để cho chị H nuôi con và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản; Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kết quả thu thập chứng cứ tại UBND thị trấn X

Chị Hoàng Thị H và anh Bùi Đức B đều có hộ khẩu tại thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định.

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Bùi Đức B tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 19/6/2016. Chị H và anh B mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng có tiếng nói chung. Từ tháng 7 năm 2021 đến nay chị H và anh B không chung sống với nhau nữa. Căn cứ vào lời trình bày của chị H và anh B cũng như thực trạng hôn nhân của các bên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị H anh B là phù hợp.

* Về con chung: Chị H và anh Bằng có 1 con chung tên Bùi Hà V, sinh ngày 04/2/2017. Nay ly hôn chị H xin nhận nuôi con và anh B không phải cấp dưỡng, ý kiến của anh Bằng là nhất trí để cho chị H nuôi con. Vì vậy đề nghị Tòa án giao cho chị H nuôi con và anh B không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

* Về tài sản: Chị H và anh B ở địa phương không có tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật;

Nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Bùi Đức B

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Bùi Hà V, sinh ngày 04/2/2017. Anh Bùi Đức B không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị H và anh B không yêu cầu Tòa án xem xét là phù hợp.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự đã chấp hành nghiêm chỉnh chấp thành theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Bùi Đức B kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, nay chị Hà có đơn xin ly hôn anh Bùi Đức B, anh Bằng nhất trí. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh B là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nay chị H xin ly hôn anh B nhất trí là phù hợp với thực tế và pháp luật nên HĐXX sẽ xử lý hôn giữa chị Hà và anh B theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh B có 1 con chung là Bùi Hà V, sinh ngày 04/2/2017. Nay ly hôn chị H xin nhận nuôi con và không yêu cầu anh Bằng phải cấp dưỡng nuôi con, anh B nhất trí. Xét thấy chị Hà và anh B thống nhất được việc nuôi con nên HĐXX sẽ giao cho chị H tiếp tục nuôi con và ghi nhận sự tự nguyện của chị Hà không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản; Chị H và anh B không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là

phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Bùi Đức B.
2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Bùi Hà V, sinh ngày 04/2/2017. Anh Bùi Đức B không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.
3. Về tài sản: Chị và anh B không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0003225 ngày 17/5/2023 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Hoàng Thị H đã nộp đủ án phí.
5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- UBND TT : 01 bản;.
- Các đương sự : 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Ngọc Long

